

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XEM XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỞ GDĐT NĂM HỌC 2024-2025 TẠI CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÒN CHỈ TIÊU
(Kèm theo Thông báo số /TB-SGDĐT ngày / /2025 của Sở GDĐT)

TT	Số BD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả (điểm)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
Giáo viên chuyên Ngữ văn: 01 chỉ tiêu (THPT chuyên Chu Văn An)									
1	546	Đoàn Thị Thanh Ngọc	19/07/2000		Giáo viên Ngữ văn	78,50		78,50	
2	548	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	22/02/1990		Giáo viên Ngữ văn	73,90		73,90	
Nhân viên Giáo vụ: 01 chỉ tiêu (THPT chuyên Chu Văn An)									
1	472	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	12/12/1995		Nhân viên Giáo vụ	50,00		50,00	
Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm: 02 chỉ tiêu (01 PTDTNT THCS&THPT Vĩnh Thạnh, 01 THPT Lý Tự Trọng)									
1	488	Phan Mỹ Chính	01/01/1997		Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	71,00		71,00	
2	501	Nguyễn Thị Hồng Vàng	03/04/1994		Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	50,00		50,00	
Giáo viên Giáo dục KT&PL: 05 chỉ tiêu (01 THPT Ngô Lê Tân, 01 THPT Ngô Mây, 01 THPT Tăng Bạt Hổ, 01 THPT Trần Quang Diệu, 01 THPT số 3 Phù Cát)									
1	033	Nguyễn Thị Xuân Hạ	24/07/1996		Giáo viên Giáo dục kinh tế và pháp luật	61,00		61,00	
2	032	Đỗ Văn Chung	06/01/2000	NVQS	Giáo viên Giáo dục kinh tế và pháp luật	55,00	2,50	57,50	
Giáo viên Lịch sử: 01 chỉ tiêu (PTDTNT THCS&THPT Vân Canh)									
1	105	Bùi Thị Thư	18/06/1991		Giáo viên Lịch sử	82,50		82,50	
2	106	Nguyễn Lê Trà	30/10/2002		Giáo viên Lịch sử	80,50		80,50	
3	075	Bùi Thị Dung	03/11/1994		Giáo viên Lịch sử	75,50		75,50	
4	072	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	20/11/2002		Giáo viên Lịch sử	70,50		70,50	
5	099	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	02/09/1995		Giáo viên Lịch sử	69,00		69,00	
6	100	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/10/1992		Giáo viên Lịch sử	68,50		68,50	
7	086	Nguyễn Thị Ái Ly	17/01/2002		Giáo viên Lịch sử	67,50		67,50	
8	089	Phan Thị Bích Nguyệt	20/10/1995		Giáo viên Lịch sử	63,50		63,50	
9	109	Nguyễn Trần Vượng	20/12/1992		Giáo viên Lịch sử	61,50		61,50	
10	091	Nguyễn Thị Nhi	21/01/1998		Giáo viên Lịch sử	60,00		60,00	

TT	Số BD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả (điểm)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
11	087	Dương Thị Mến	09/08/1997		Giáo viên Lịch sử	59,50		59,50	
12	074	Thái Thị Cẩm	06/04/1999		Giáo viên Lịch sử	59,00		59,00	
13	088	Phan Trùng Ngạn	25/06/1999		Giáo viên Lịch sử	55,50		55,50	
14	084	Nguyễn Thị Bích Loan	26/01/1997		Giáo viên Lịch sử	54,50		54,50	
15	108	Nguyễn Văn Trường	20/03/1996		Giáo viên Lịch sử	53,00		53,00	
16	097	Đỗ Anh Tuấn	07/11/1994		Giáo viên Lịch sử	52,00		52,00	
17	104	Trần Thị Thanh Thúy	20/02/1997		Giáo viên Lịch sử	51,00		51,00	
Giáo viên Tin học: 02 chỉ tiêu (01 THPT Tam Quan, 01 THPT Tăng Bạt Hổ)									
1	312	Lê Gia Tiến	27/08/1998		Giáo viên Tin học	73,00		73,00	
2	309	Đỗ Điều	10/08/1999	NVQS	Giáo viên Tin học	60,00	2,50	62,50	
3	308	Nguyễn Thành Công	07/08/1989		Giáo viên Tin học	62,00		62,00	